

VIBIZ.VN
Vietnam Business Monitor



**VIỆN NGHIÊN CỨU CHIẾN LƯỢC
THƯƠNG HIỆU VÀ CẠNH TRANH**

BÁO CÁO XUẤT NHẬP KHẨU
NGÀNH KHÍ
2022



DOANH NGHIỆP XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT NAM NĂM 2022

NGÀNH KHÍ

I. Tổng quan thị trường khí năm 2022	2
1. Thị trường khí thế giới	2
2. Thị trường khí Việt Nam	5
II. Tình hình xuất khẩu khí các loại năm 2022	8
1. Tình hình xuất khẩu chung	8
1.1. Kim ngạch	8
1.2. Thị trường	9
1.3. Top doanh nghiệp xuất khẩu khí năm 2022	10
2. Tình hình xuất khẩu một số mặt hàng nhóm ngành khí	10
III. Thị trường nhập khẩu khí các loại năm 2022	11
1. Tình hình nhập khẩu chung	11
1.1. Kim ngạch	11
1.2. Thị trường	12
1.3. Top doanh nghiệp nhập khẩu khí năm 2022	13
2. Tình hình nhập khẩu một số mặt hàng nhóm ngành khí	14
2.1. LPG	15
2.2. CNG	16
IV. Kết luận	17
V. Thông tin bổ sung	18

DOANH NGHIỆP XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT NAM NĂM 2022

NGÀNH KHÍ

(Trong ngành này chỉ nghiên cứu doanh nghiệp ở mã Hải Quan: HS2711)

I. TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG KHÍ NĂM 2022

1. THỊ TRƯỜNG KHÍ THẾ GIỚI

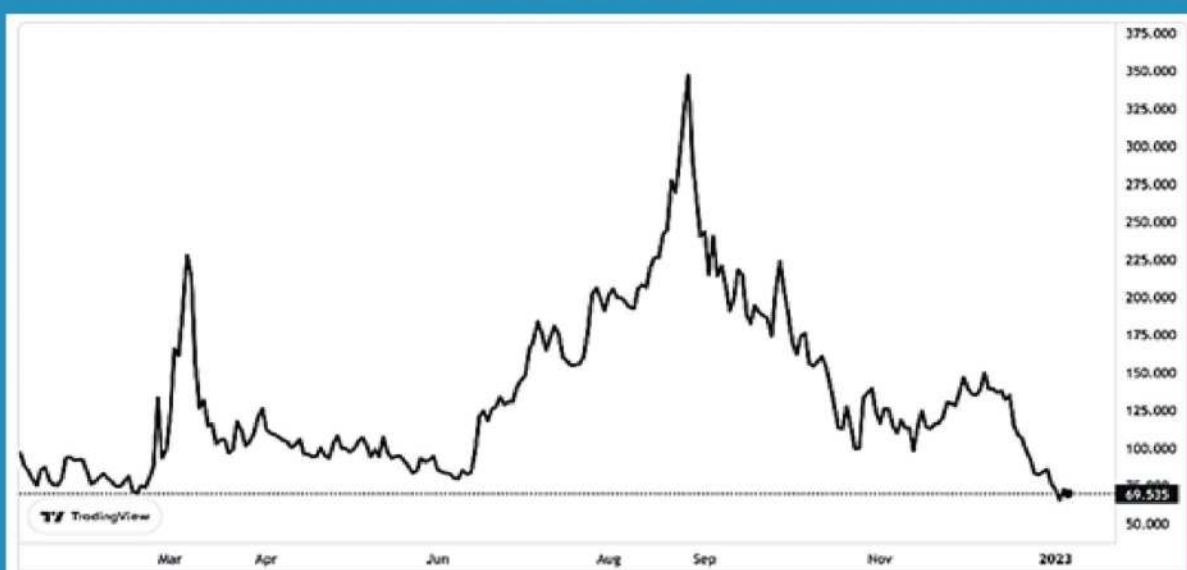
Năm 2022 là một năm với bối cảnh chính trị - kinh tế - xã hội thế giới có nhiều diễn biến phức tạp, cục diện giằng co, khó lường và liên tục xuất hiện các biến số mới. Trong đó, cuộc khủng hoảng năng lượng thế giới đang lan rộng do xung đột Nga - Ukraina, tình trạng lạm phát phi mã đã tác động cực kỳ nghiêm trọng đến ngành năng lượng toàn cầu.

Thị trường khí đốt toàn cầu đã bị xáo trộn trong năm 2022 sau khi Nga cắt nguồn cung cho châu Âu và một đường ống dẫn chính bị hư hại trong cuộc chiến ở Ukraina.

Nhu cầu sử dụng khí đốt tăng cùng với tình trạng thiếu nguồn cung khí đốt đã gây áp lực lớn lên thị trường toàn cầu, qua đó gây ra một cuộc khủng hoảng năng lượng đẩy giá dầu và khí đốt lên mức cao kỷ lục.

Tuy nhiên, trong 3 tháng cuối năm 2022, giá khí đốt tự nhiên ở châu Âu đã giảm mạnh sau khi đạt mức cao nhất vào tháng 8/2022 (345 euro/MWh). Bên cạnh đó, nhu cầu của châu Âu đối với LNG để bổ sung cho nguồn cung giảm từ Nga cũng đã đẩy chi phí năng lượng ở châu Á lên cao, nơi giá LNG đã tăng 87% trong tháng 8/2022.

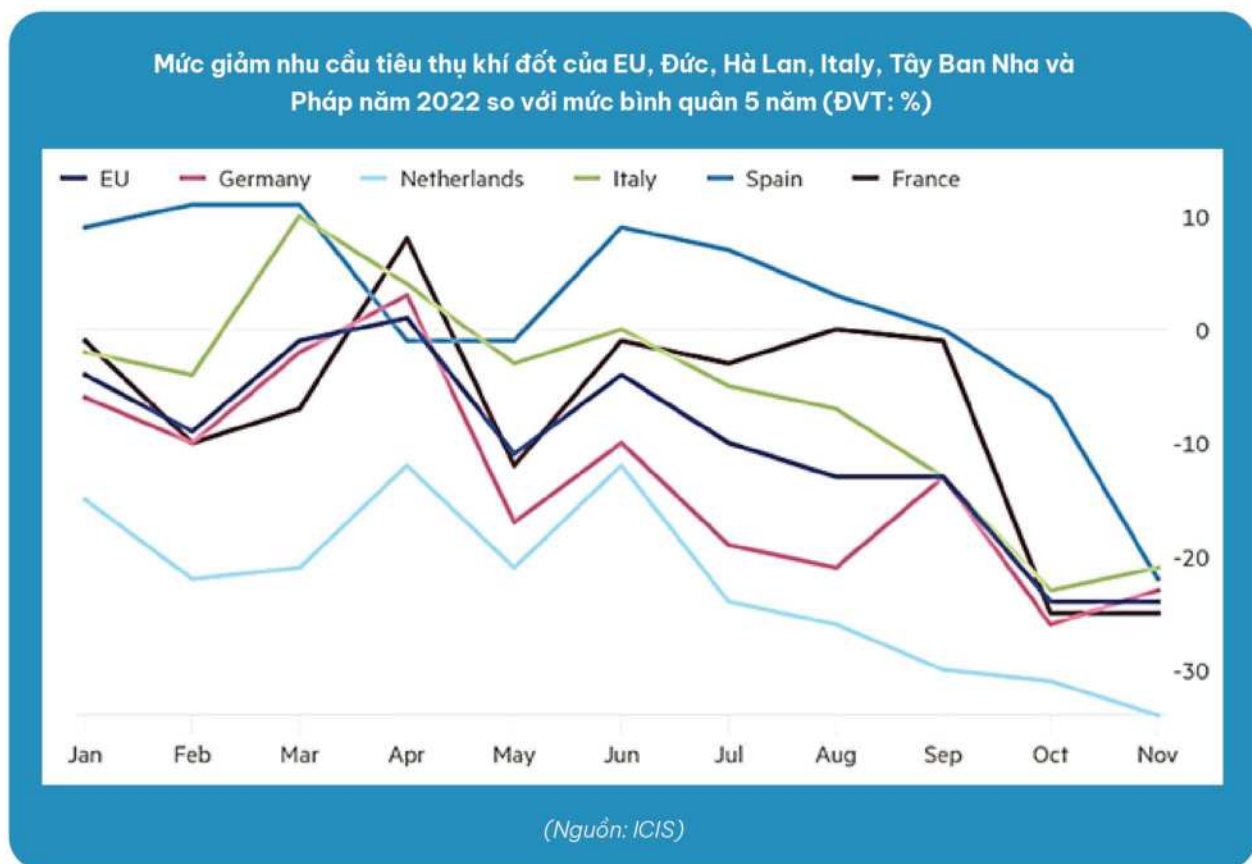
Giá khí đốt giao sau trên sàn TTF ở Hà Lan năm 2022
(ĐVT: Euro/megawatt giờ)



(Nguồn: TradingView)

Từ khi chiến tranh Nga-Ukraina nổ ra, các nước châu Âu đã nỗ lực cắt giảm phụ thuộc vào năng lượng hoá thạch Nga bằng cách tìm kiếm các nguồn thay thế bằng cách nhanh chóng tăng nhập khí đốt từ các nhà cung cấp khác như Na Uy, Qatar, Mỹ và kết hợp với điều chỉnh để hạn chế nhu cầu.

Ở Đức và Italy, hai nước tiêu thụ khí đốt lớn nhất trong EU, nhu cầu giảm tương ứng 23% và 21% trong tháng 11 - theo dữ liệu của ICIS. Ở Pháp và Tây Ban Nha, nhu cầu khí đốt giảm hơn 1/5, và ở Hà Lan, mức giảm được ghi nhận là hơn 1/3.

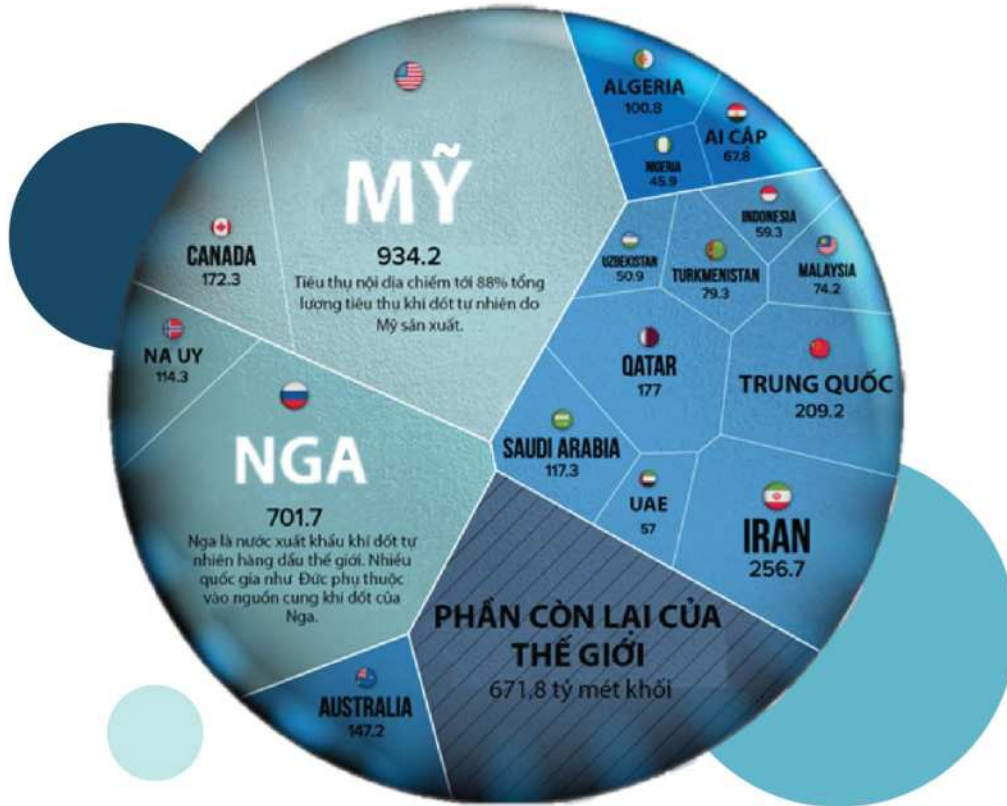


Theo Báo cáo Thống kê năng lượng thế giới năm 2022, Mỹ là nước sản xuất khí đốt lớn nhất thế giới, sản lượng khí tự nhiên chiếm 32% mức tiêu thụ năng lượng sơ cấp ở Mỹ.

Nga là nhà sản xuất lớn thứ hai và cũng có trữ lượng khí đốt tự nhiên ít nhất 37 nghìn tỷ mét khối, nhiều nhất trên thế giới. Đáng chú ý, sản lượng khí đốt tự nhiên của Trung Quốc đã tăng 7,8% vào năm 2021 và gần gấp đôi kể từ năm 2011. Mức tăng trưởng sản lượng bền vững này một phần là do các chính sách của chính phủ khuyến khích chuyển đổi từ sử dụng than sang khí.

Các quốc gia sản xuất khí đốt lớn nhất thế giới năm 2021 (ĐVT: tỷ m³)

(Không bao gồm khí đốt đã qua xử lý hoặc tái chế)



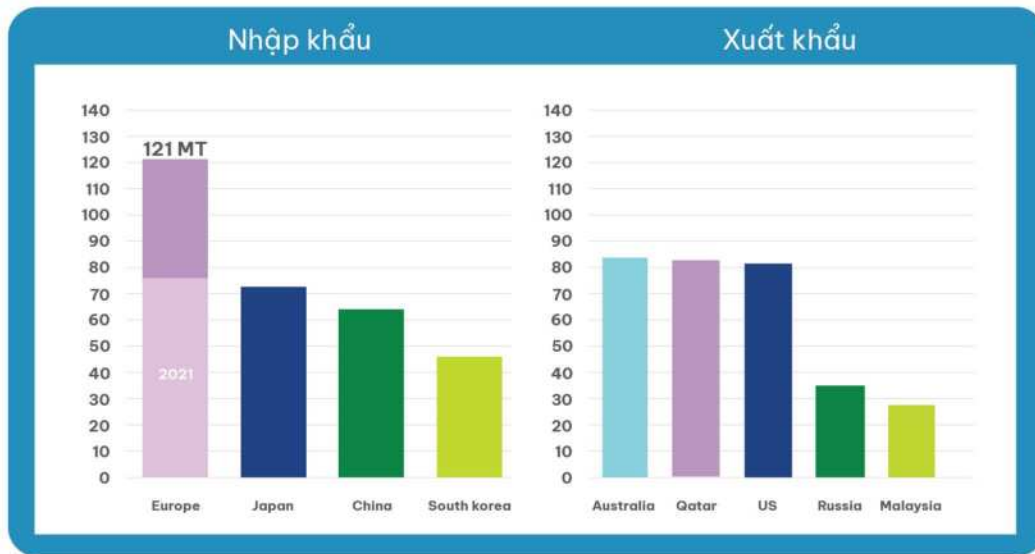
(Nguồn: Báo cáo Thống kê Năng lượng thế giới năm 2022)

Trong năm 2022, Australia vẫn là nước đứng đầu về xuất khẩu LNG trên thế giới. Tuy nhiên, không có nhà máy LNG mới nào dự kiến đi vào hoạt động tại Australia cho đến khoảng năm 2026 và ở Qatar cho đến khoảng năm 2025, dự kiến sản lượng sẽ duy trì ở mức tương đương như năm 2022 trong năm 2023.

Do đó, Mỹ có khả năng trở thành nhà xuất khẩu khí đốt tự nhiên hóa lỏng đứng đầu thế giới trong năm 2023, vượt qua Australia, sau khi một nhà máy ở Texas gặp sự cố cháy nổ đã được khởi động lại.

Về tình hình nhập khẩu, các nước châu Âu đã tăng vọt nhập khẩu khí trong năm 2022 do các quốc gia trong khu vực này tìm cách bù đắp cho sự sụt giảm nguồn cung từ Nga. Trong báo cáo hàng quý về thị trường khí đốt được công bố, IEA cho biết trong năm 2022, châu Âu dẫn đầu mức tăng trưởng nhập khẩu LNG của thế giới, với mức tăng 66 tỷ m³, tương đương 63%, trong đó gần 70% do Mỹ cung cấp. Nhu cầu LNG tăng vọt từ các nước châu Âu đã đẩy giá mặt hàng này tăng cao, với doanh thu toàn cầu tăng gấp đôi lên 450 tỷ USD mặc dù khối lượng chỉ tăng 5,5%.

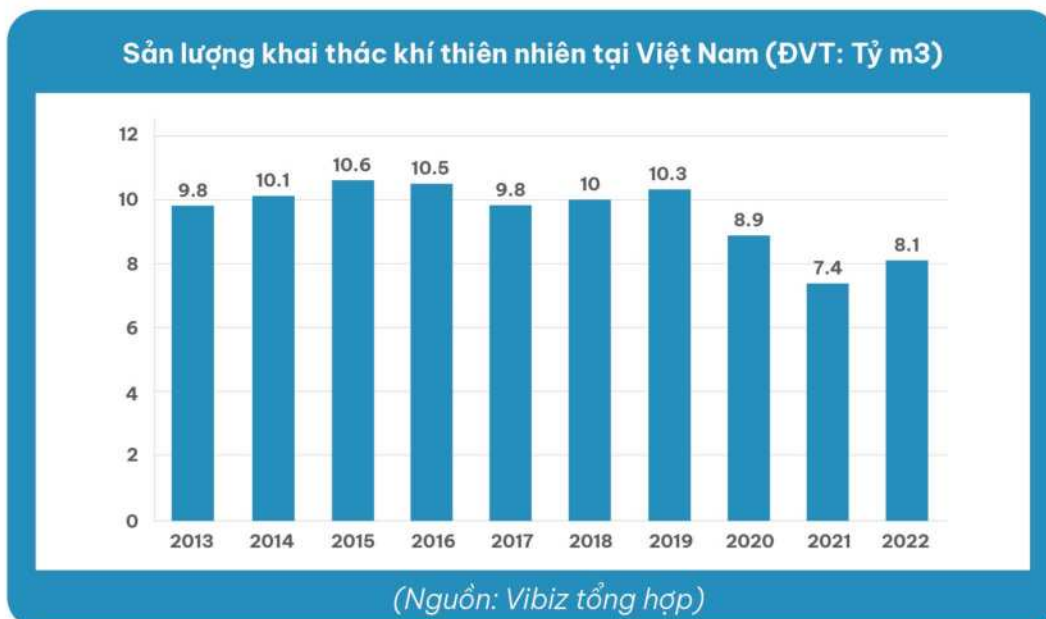
Top các quốc gia xuất/nhập khẩu LNG lớn nhất thế giới năm 2022



2. THỊ TRƯỜNG KHÍ VIỆT NAM

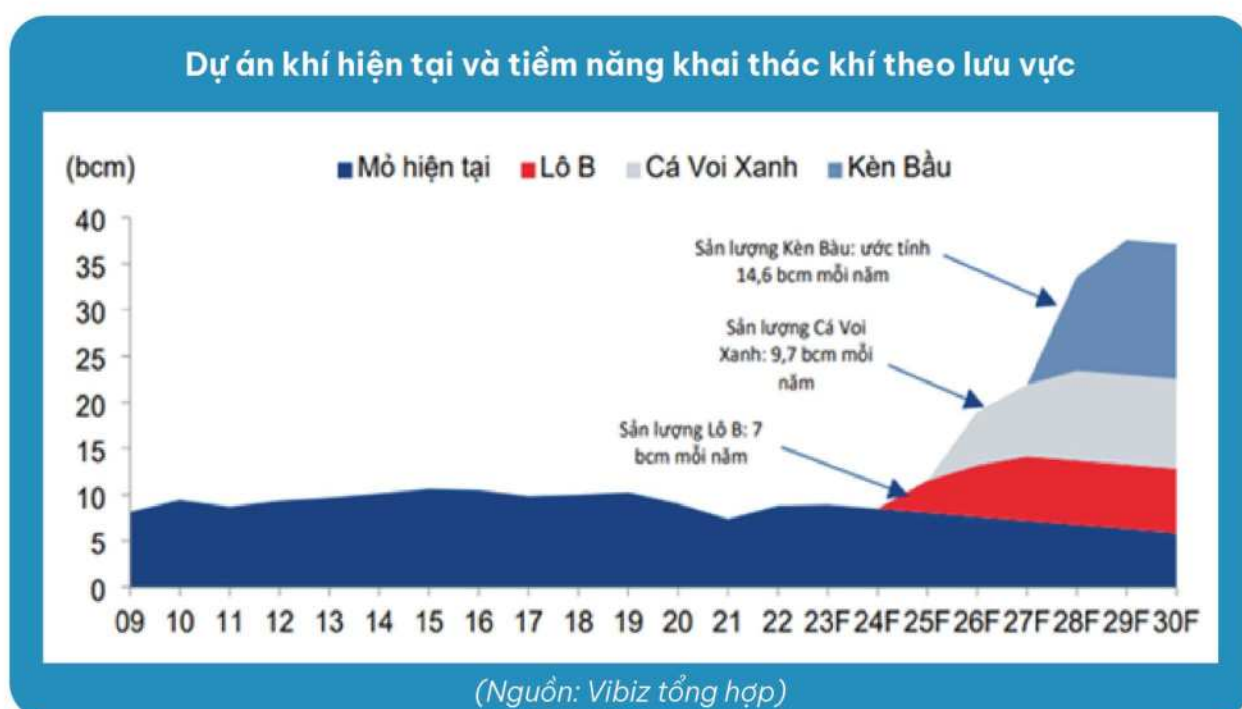
Thời gian qua, ngành công nghiệp khí và thị trường khí đã và đang khẳng định là một thành phần quan trọng của nền kinh tế, đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia, đáp ứng yêu cầu thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

Trong giai đoạn 2010-2020, năng lượng khí của Việt Nam có tốc độ tăng trưởng bình quân hằng năm đạt 11,7% xét trên tổng tiêu thụ năng lượng cuối cùng, chiếm tỷ trọng 2,3%. Tuy nhiên, xét về cơ cấu năng lượng sơ cấp của Việt Nam, tỷ trọng của năng lượng khí đối với tổng nguồn năng lượng sơ cấp đang có xu hướng giảm từ 16,1% năm 2010 xuống còn 8,2% trong năm 2020.



Hoạt động khai thác khí thượng nguồn ở Việt Nam chủ yếu do PVN điều hành và giám sát. Hiện tại các mỏ khí chủ lực đã và đang trong giai đoạn suy giảm tự nhiên. Đặc biệt, mỏ khí lớn nhất ở Lô 06.1 suy giảm từ mức 2,1 tỷ m³ năm 2021, xuống còn 0,9 tỷ m³ năm 2023 và có khả năng sẽ phải tạm dừng khai thác vào năm 2024 nếu không kịp triển khai công tác tận thăm dò, khai thác ở khu vực này, ảnh hưởng lớn đến việc cung cấp khí cho khu vực Đông Nam Bộ.

Trong phần trữ lượng đã phát hiện chưa khai thác, trữ lượng từ các dự án khí lớn như Lô B, Cá Voi Xanh chiếm tới 30%, bằng với trữ lượng còn lại của các mỏ đang khai thác. Đây là các dự án khí lớn, việc phát triển các dự án này đem lại hiệu quả và lợi ích tổng thể rất lớn cho đất nước.



Dự án Lô B – Ô Môn được kỳ vọng sẽ khởi công trong thời gian tới. Gần đây, Chính phủ đã ban hành Nghị định mở đường cho nhà máy điện Ô Môn III nhận vốn ODA. Đơn vị vận hành dự án dự kiến sẽ bắt đầu triển khai vào năm 2023. Lô B – Ô Môn là một trong những dự án khai thác khí lớn nhất Việt Nam tính đến thời điểm hiện tại.

DỰ ÁN	THỜI ĐIỂM TRIỂN KHAI	THỜI ĐIỂM HOẠT ĐỘNG	VỐN ĐẦU TƯ (USD)	TRỮ LƯỢNG ƯỚC TÍNH	TÌNH TRẠNG
Sư Tử Trắng giai đoạn 2B	2023	2025	1,1 tỷ	Trữ lượng 2P: 317 tỷ bộ khối (bcf) khí và 435 triệu thùng condensate	Dự kiến án sẽ được triển khai EPCI (thiết kế, mua sắm, chế tạo, lắp đặt, đấu nối và chạy thử) vào cuối năm 2023 để kịp đón dòng khí về bờ vào đầu năm 2026.
Nam Du – U Minh	2023	2025		Trữ lượng 2C: 171 bcf khí (+31 bcf khí)	Jadestone vẫn cam kết thương mại hóa các nguồn khí đốt ngoài khơi Việt Nam và tiếp tục hợp tác với chính phủ về việc chấp thuận dự án phát triển mỏ khí Nam Du – U Minh. Dự kiến dòng khí đầu tiên vào năm 2025.
Lạc Đà Vàng		2026	700 triệu	Trữ lượng thu hồi được: 63 triệu thùng	Kế hoạch phát triển đại cương được chấp thuận trong tháng 9/2019. Nhà điều hành Murphy cũng đang triển khai việc thăm dò tại các mỏ kế cận (Lạc Đà Trắng và Lạc Đà Nâu...) và Lô 15 - 2/17.
Lô B – Ô Môn	2023	2026	10 tỷ	3,7 nghìn tỷ bộ khối (tcf) khí	Hợp đồng FEED đã hoàn thành. Dòng khí đầu tiên dự kiến năm 2026.
Cá Voi Xanh		2028 đến 2029	10 tỷ	5,3 tcf khí	Hợp đồng FEED được hoàn thành vào tháng 4/2022. Vào tháng 7/2022, PVN và EVN cho biết họ đang làm việc với ExxonMobil để hoàn tất các thỏa thuận bán khí và sản xuất điện. Dòng khí đầu tiên dự kiến không sớm hơn năm 2028.

(Nguồn: Vibiz tổng hợp)

Hiện nay, nước ta đã hình thành các hệ thống đường ống vận chuyển khí thiên nhiên như: Đường ống Thái Bình – Tiền Hải dài 24 Km; Đường ống Bạch Hổ – Dinh Cố dài 116 Km; Đường ống Nam Côn Sơn 1 dài 371 Km; Đường ống Nam Côn Sơn 2 dài 278,2 Km; Đường ống PM 3- Cà Mau dài 325 Km. Các nhà máy xử lý khí gồm: Nhà máy xử lý khí Dinh Cố; Nhà máy xử lý khí Nam Côn Sơn; Nhà máy xử lý khí GPP Cà Mau...

Bên cạnh đó, cả nước có tổng cộng 53/63 tỉnh thành có kho/trạm khí dầu mỏ hóa lỏng LPG, phân bố rộng khắp cả nước. Trong đó, hệ thống kho chứa Thị Vải với công suất tồn chứa LPG lạnh 60.000 tấn do Tổng công ty Khí Việt Nam (PV GAS) làm chủ đầu tư đưa vào vận hành từ ngày 20/3/2013 là kho chứa LPG lạnh lớn nhất Việt Nam hiện nay, cho phép PV GAS có giải pháp trữ LPG với khối lượng lớn, tăng khả năng cung cấp LPG về lâu dài, ổn định nguồn cung trong nước, góp phần ổn định an ninh năng lượng quốc gia. Còn lại, toàn quốc hiện có khoảng 30 kho LPG đầu mối, nhưng sức chứa chỉ đạt từ 500 - 4.000 tấn/kho.

Về kho chứa LNG, ở Việt Nam việc sử dụng khí LNG còn hạn chế, hiện mới chỉ có duy nhất 2 kho đang xây dựng chuẩn bị đưa vào vận hành tại Bà Rịa - Vũng Tàu. Ngoài ra còn có gần 10 kho chứa LNG đang trong giai đoạn lập kế hoạch trên toàn quốc.

Nhìn chung, mạng lưới 54 kho LPG đầu mối và tuyến sau trải dài khắp 3 miền của đất nước đã đảm bảo kênh phân phối LPG hoạt động trơn tru, không bị đứt gãy nguồn cung khi xảy ra các sự cố cục bộ, khách quan.

Tuy nhiên, LPG ở Việt Nam được sử dụng chủ yếu cho dân dụng hoặc cho ngành công nghiệp (công nghiệp xử lý thực phẩm, làm giấy, hạt nhựa, chất nổ, chất làm lạnh...), các ứng dụng khác từ sản phẩm LPG hiện còn thấp như sử dụng LPG trong công nghệ hóa dầu. Điều này dẫn đến quy mô hệ thống kho cảng LPG chủ yếu là kho cảng nhỏ, năng lực nhập hàng từ các tàu có trọng tải lớn còn hạn chế.

Bên cạnh đó hệ thống kho LNG (khí thiên nhiên hóa lỏng) là bồn chứa LNG ở nhiệt độ âm (bể chứa LNG thiết kế ở nhiệt độ âm 170 độ C), công nghệ và thiết bị phức tạp, còn mới, ở Việt Nam chưa có nhiều kinh nghiệm xây dựng và vận hành, vốn đầu tư lớn.

Tàu vận tải LNG thông thường có dung tích lớn, đòi hỏi phải có các cảng nước sâu để tiếp nhận tàu LNG. Đây cũng là khó khăn khi xây dựng kho LNG tại Việt Nam.

Việc xây dựng mới các tuyến ống dẫn khí từ kho LNG đến các khách hàng công nghiệp và dân dụng cũng gặp nhiều khó khăn về quy hoạch do thiếu đồng bộ khi các khu công nghiệp được quy hoạch chưa tính đến dành hành lang cho tuyến ống dẫn khí đốt.

II. TÌNH HÌNH XUẤT KHẨU KHÍ CÁC LOẠI NĂM 2022

1. TÌNH HÌNH XUẤT KHẨU CHUNG

1.1. KIM NGẠCH

Năm 2022, Việt Nam đã xuất khẩu 18,1 nghìn tấn khí dầu mỏ và các loại khí hydrocarbon, kim ngạch 14,6 triệu USD. Giá xuất bình quân đạt 808,4 USD/tấn.



Tháng 5 là tháng có kim ngạch xuất khẩu lớn nhất đạt 4771,1 nghìn USD, tương đương 5249,4 tấn, chiếm 32,6%. Đứng thứ hai là tháng 4 với lượng xuất khẩu đạt 2512,7 tấn, tương đương kim ngạch chỉ đạt 2513,7 nghìn USD, chiếm 17,2%. So với tháng 4, tháng 10 có sản lượng xuất khẩu nhiều hơn với 3258 tấn, nhưng chỉ đạt kim ngạch 2159,9 nghìn USD.



1.2. THỊ TRƯỜNG

Trong năm 2022, Việt Nam xuất khẩu khí đốt chính cho 3 thị trường là Campuchia, Singapore và Na Uy.

Campuchia là thị trường Việt Nam xuất khẩu lớn nhất, đạt 9784,1 tấn, tương đương 7232,8 nghìn USD, chiếm 49,5% tổng kim ngạch xuất khẩu khí của cả nước.

Đứng thứ hai là xuất khẩu khí đốt đến Singapore đạt 6720,1 tấn, tương đương 5800,7 nghìn USD, chiếm 39,7% tổng kim ngạch. Tiếp sau đó là thị trường Na Uy với sản lượng xuất khẩu đạt 1398,6 tấn, tương đương 1265,5 nghìn USD, chiếm 8,7% tổng kim ngạch xuất khẩu.

Top thị trường xuất khẩu khí năm 2022



(Nguồn: Vibiz tổng hợp)

1.3. TOP DOANH NGHIỆP XUẤT KHẨU KHÍ NĂM 2022

Công ty Kinh doanh Sản phẩm khí, Công ty TNHH Lọc hóa dầu Nghi Sơn, Công ty Cổ phần Ikura Việt Nam là 3 doanh nghiệp đứng đầu top các doanh nghiệp xuất khẩu khí năm 2022 với tỷ trọng về kim ngạch xuất khẩu đạt lần lượt là 85,3%, 7,2% và 2,3%.

Top doanh nghiệp xuất khẩu khí năm 2022



(Nguồn: Vibiz tổng hợp)

2. TÌNH HÌNH XUẤT KHẨU MỘT SỐ MẶT HÀNG NHÓM NGÀNH KHÍ

Sản lượng khai thác khí hàng năm đang suy giảm, trong khi nhu cầu sử dụng khí tăng cao và cùng đó là những khó khăn trong việc tìm kiếm, thăm dò, đáp ứng nhu cầu sử dụng điện cho kinh tế - xã hội.

Do vậy, Việt Nam cần đảm bảo duy trì ổn định nguồn cung cấp khí hiện có. Hiện tại, Việt Nam chỉ xuất khẩu khí LPG (chiếm tới 99% tổng kim ngạch xuất khẩu khí) với khối lượng vẫn còn hạn chế.

Thời gian tới, Việt Nam cần tăng cường công tác nghiên cứu, tìm kiếm các nguồn khí mới bổ sung cho nguồn khí thiếu hụt trong nước. Bên cạnh đó, cần xây dựng kế hoạch kinh doanh LPG trên nguyên tắc tiêu thụ toàn bộ, hiệu quả sản lượng sản xuất tại GPP Dinh Cố, Cà Mau, song song với sản lượng LPG bao tiêu/tiêu thụ tối đa của BSR. Tổ chức kinh doanh hiệu quả sản lượng LPG nhập khẩu, xuất khẩu. Đẩy mạnh tìm kiếm nguồn hàng LPG có giá cạnh tranh nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh, gia tăng thị phần trong và ngoài nước.

III. THỊ TRƯỜNG NHẬP KHẨU KHÍ CÁC LOẠI NĂM 2022

1. TÌNH HÌNH NHẬP KHẨU CHUNG

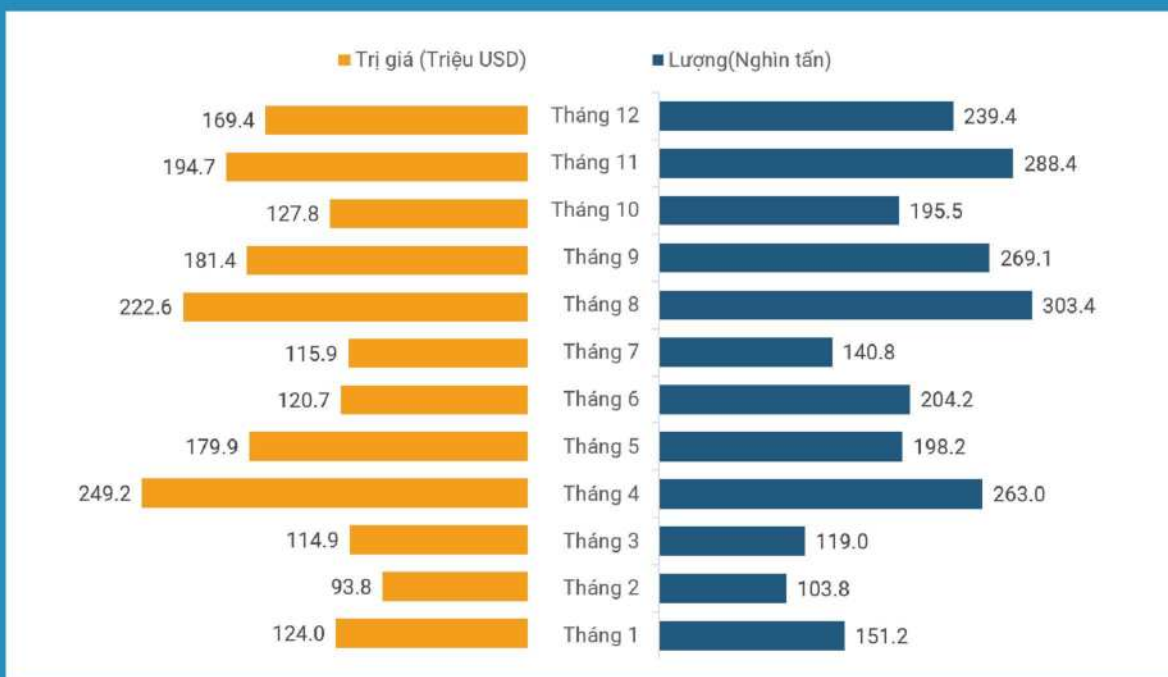
1.1. KIM NGẠCH

Năm 2022, Việt Nam đã nhập khẩu 2475,9 nghìn tấn khí dầu mỏ và các loại khí hydrocarbon, kim ngạch 1894,5 triệu USD. Giá nhập bình quân đạt 765,2 USD/tấn.



Tháng 4 là tháng có kim ngạch nhập khẩu lớn nhất đạt 249,2 triệu USD, tương đương 263 nghìn tấn, chiếm 13,2%. Tháng 8 tuy có khối lượng nhập khẩu lớn hơn với 303,4 nghìn tấn nhưng kim ngạch chỉ đạt 222,6 triệu USD.

Kim ngạch nhập khẩu khí các tháng trong năm 2022



(Nguồn: Vibiz tổng hợp)

1.2. THỊ TRƯỜNG

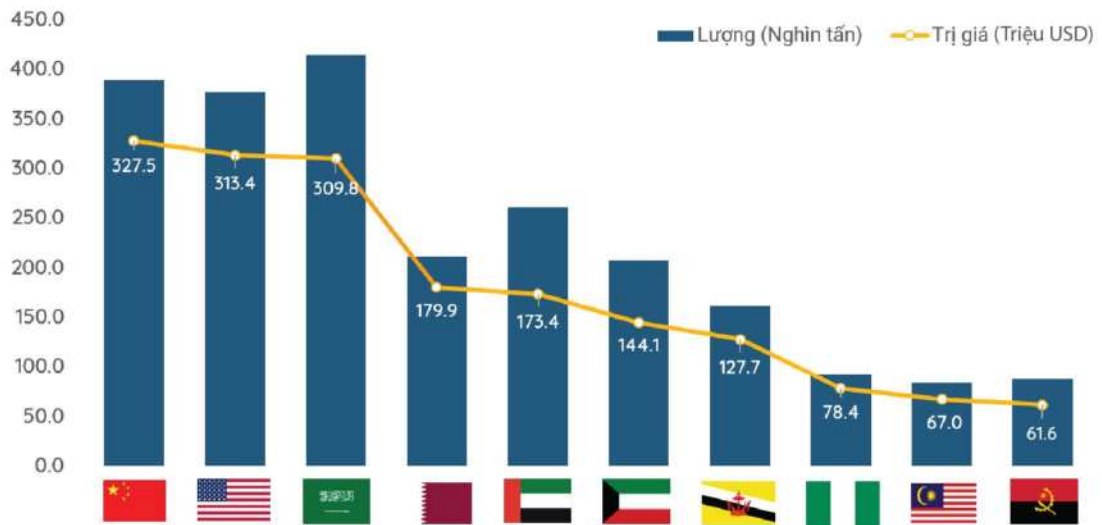
Sau gần 20 năm khai thác (từ năm 2018), các nguồn khí trong nước sẽ suy giảm dần, trong khi nguồn khí bổ sung từ các mỏ mới tại các khu vực có nguồn khí suy giảm không nhiều. Thực trạng nguồn cung khí nội địa đang suy giảm (còn khoảng 7 tỷ m³ vào năm 2025), nhu cầu ngày càng tăng cao lên đến hơn 20 tỷ m³ vào năm 2030.

Dự kiến, để đáp ứng nhu cầu tiêu thụ LPG trong nước, cơ sở hạ tầng tồn trữ của các kho LPG phải đạt quy mô khoảng 3,5 - 4 triệu tấn/năm vào năm 2025 và khoảng 4,5 - 5 triệu tấn/năm vào năm 2035, đảm bảo đáp ứng yêu cầu dự trữ tối thiểu đạt trên 15 ngày cung cấp. Do đó, dự báo nguồn cung khí cho thị trường Việt Nam trong tương lai phụ thuộc hoàn toàn nguồn nhập khẩu.

Trong năm 2022, Trung Quốc, Mỹ và Ả Rập Xê-út là 3 thị trường xuất khẩu khí đốt chính cho Việt Nam. Trung Quốc là thị trường Việt Nam nhập khẩu lớn nhất, đạt 389,4 nghìn tấn, tương đương 327,5 triệu USD, chiếm hơn 17% tổng kim ngạch nhập khẩu khí của cả nước.

Nhập khẩu khí đốt từ Mỹ đạt 376,8 nghìn tấn, tương đương 313,4 triệu USD, chiếm 16,5% tổng kim ngạch. Tuy sản lượng nhập khẩu từ Ả Rập Xê-út đạt 414,8 nghìn tấn, tương đương 309,8 triệu USD, song chỉ chiếm 16,4% tổng kim ngạch nhập khẩu, đứng sau Mỹ.

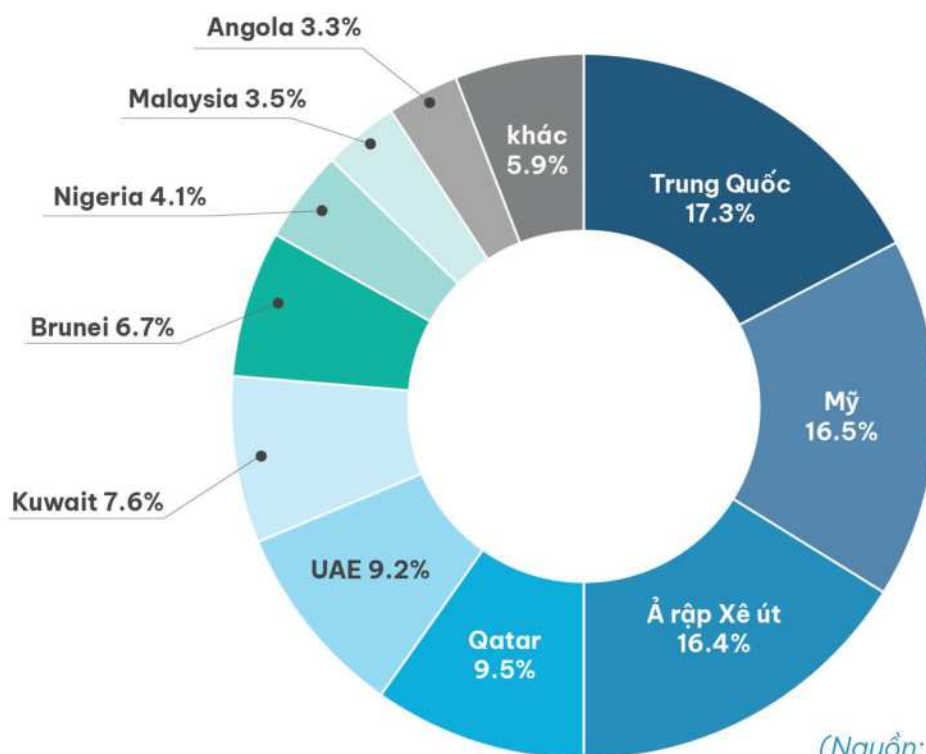
Top thị trường nhập khẩu khí năm 2022



(Nguồn: Vibiz tổng hợp)

Ngoài ba thị trường chủ lực kể trên, Việt Nam còn nhập khẩu khí từ các thị trường khác như: Qatar, UAE, Kuwait, Brunei, Nigeria,...

Thị phần thị trường nhập khẩu khí năm 2022



(Nguồn: Vibiz tổng hợp)

1.3. TOP DOANH NGHIỆP NHẬP KHẨU KHÍ NĂM 2022

Công ty Kinh doanh Sản phẩm khí, Công ty TNHH Hóa chất Hyosung Vina, Công ty Cổ phần kinh doanh và xuất nhập khẩu khí gas hóa lỏng Vạn Lộc là 3 doanh nghiệp đứng đầu top các doanh nghiệp nhập khẩu khí năm 2022 với tỷ trọng nhập khẩu đạt lần lượt 45,1%, 25,1% và 4,9%.



2. TÌNH HÌNH NHẬP KHẨU MỘT SỐ MẶT HÀNG NHÓM NGÀNH KHÍ

Trong năm 2022, Việt Nam chỉ nhập khẩu chủ yếu khí dầu mỏ hóa lỏng LPG với sản lượng 2474,1 nghìn tấn, trị giá 1892,4 triệu USD, chiếm tới 99,9% kim ngạch nhập khẩu khí. Đối với khí CNG, Việt Nam chỉ nhập khẩu khối lượng nhỏ đạt 4,8 tấn, tương đương trị giá 147 nghìn USD.

Hiện tại Việt Nam vẫn chưa nhập khẩu khí LNG. Trong bối cảnh nguồn khí LNG trong nước còn hạn chế, việc nhập khẩu LNG là vô cùng quan trọng trong chiến lược phát triển năng lượng bền vững của quốc gia, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội cho giai đoạn mới cùng với xu hướng chuyển dịch năng lượng đang diễn ra mạnh mẽ trên toàn cầu.

Bộ Công Thương cho biết nhu cầu cần nhập khẩu LNG dự kiến là 14 - 18 tỷ m³ vào năm 2030 và 13 - 16 tỷ m³ vào năm 2045, cao hơn mục tiêu Nghị quyết 55-NQ/TW đã nêu "Đủ năng lực nhập khẩu khí tự nhiên hóa lỏng LNG khoảng 8 tỷ m³ vào năm 2030 và khoảng 15 tỷ m³ vào năm 2045". Tuy nhiên hoạt động nhập khẩu và kinh doanh LNG hiện nay vẫn còn với nhiều khó khăn, thách thức về thị trường, cũng như cơ chế chính sách liên quan vì đây là một lĩnh vực mới tại Việt Nam.

Do đó, trong thời gian tới Chính phủ cần xem xét giao cho các doanh nghiệp (những đơn vị có đủ năng lực, uy tín, kinh nghiệm) thực hiện vai trò chủ lực, dẫn dắt để triển khai đầu tư phát triển hạ tầng nhập khẩu LNG, ban hành các cơ chế chính sách ưu tiên triển khai xây dựng hạ tầng kho, cảng nhập khẩu LNG thúc đẩy phát triển ngành công nghiệp khí LNG, đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia.



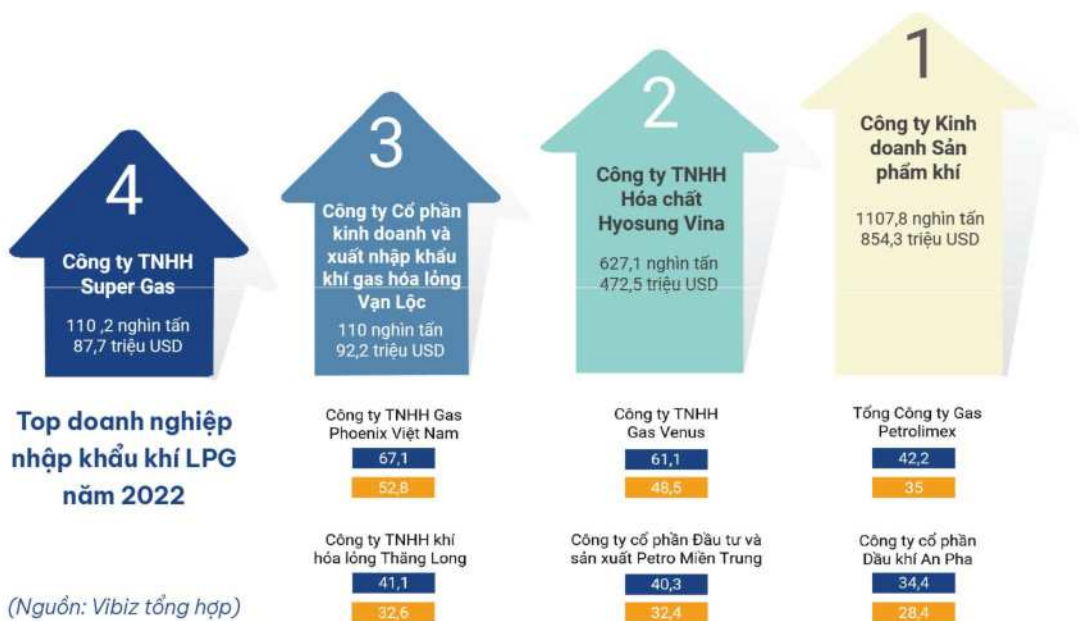
2.1. LPG

Thị trường Việt Nam nhập khẩu khí LPG lớn nhất đến từ Trung Quốc, với lượng nhập đạt 387,6 nghìn tấn, trị giá 325,7 triệu USD chiếm tỷ trọng 17,2%.



Năm 2022, Công ty Kinh doanh Sản phẩm khí đứng đầu top doanh nghiệp nhập khẩu khí LPG, với lượng nhập đạt 1107,8 nghìn tấn, trị giá 854,3 triệu USD chiếm tỷ trọng 49,2%.

Đứng thứ 2 là Công ty TNHH Hóa chất Hyosung Vina với sản lượng nhập khẩu đạt 627,1 nghìn tấn, trị giá 472,5 triệu USD. Tiếp sau đó là Công ty Cổ phần kinh doanh và xuất nhập khẩu khí gas hóa lỏng Vạn Lộc với sản lượng nhập khẩu là 110 nghìn tấn, trị giá 92,2 triệu USD chiếm tỷ trọng 5,3%.



2.2. CNG

Kim ngạch nhập khẩu khí CNG từ Hàn Quốc lớn nhất đạt 40,2 nghìn USD, chiếm 27,4% tổng kim ngạch, tương đương với khối lượng nhập khẩu là 335,7 kg.

Tiếp đến thị trường Trung Quốc đứng thứ hai về kim ngạch nhập khẩu, chiếm 23% tổng kim ngạch, với 1114,4 kg, tương đương trị giá 33,9 nghìn USD.

Tại thị trường Ấn Độ, tuy có sản lượng nhập khẩu khí CNG lớn nhất đạt 2088,3 kg, nhưng kim ngạch chỉ đạt 22,9 nghìn USD, chiếm 15,6% tổng kim ngạch.

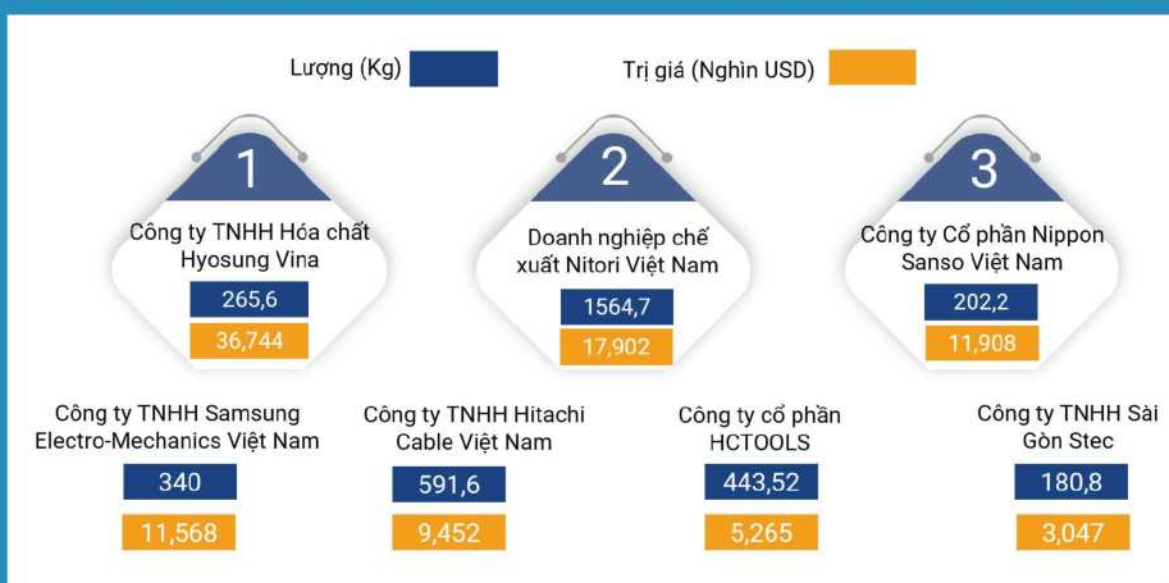


Năm 2022, Công ty TNHH Hóa chất Hyosung Vina đứng đầu top doanh nghiệp nhập khẩu khí CNG, với lượng nhập đạt 265,6 kg, trị giá 36,744 nghìn USD chiếm 24,9% tổng kim ngạch nhập khẩu.

Doanh nghiệp chế xuất Nitori Việt Nam tuy có khối lượng nhập khẩu đạt 1564,7 kg lớn hơn so với Công ty TNHH Hóa chất Hyosung Vina, nhưng kim ngạch nhập khẩu chỉ đạt 17,902 nghìn USD, chiếm 12,2% tổng kim ngạch.

Đứng thứ ba là Công ty Cổ phần Nippon Sanso Việt Nam với sản lượng nhập khẩu là 202,2 kg, trị giá 11,908 nghìn USD

Top doanh nghiệp nhập khẩu khí CNG năm 2022



(Nguồn: Vibiz tổng hợp)

IV. KẾT LUẬN

Trong năm 2022, ngành khí đã phải đối mặt với những yếu tố khó khăn, hậu quả do dịch COVID-19 ảnh hưởng đến nền kinh tế và các doanh nghiệp, tình hình địa chính trị trên thế giới bất ổn do ảnh hưởng của xung đột Nga - Ukraina, thị trường năng lượng và chính sách tài chính toàn cầu nhiều biến động (gián đoạn chuỗi cung ứng, thiếu hụt nguồn cung, giá cả leo thang, lạm phát tăng cao, giá dầu, giá LPG ở mức cao...).

Một thách thức nữa đặt ra là nhu cầu huy động khí cho sản xuất điện ít hơn nhiều so với năm 2021 do ưu tiên huy động năng lượng tái tạo, thủy điện.

Thêm vào đó, thị trường kinh doanh khí đang tồn tại một số vấn đề nổi cộm, một số quy định còn bất cập, gây khó khăn cho doanh nghiệp. Điển hình như tình trạng một số doanh nghiệp kinh doanh LPG chiếm dụng trái phép chai LPG của các doanh nghiệp có uy tín. Vẫn còn tồn tại một số loại hình thương nhân kinh doanh LPG đang hoạt động trên thị trường nhưng chưa được điều chỉnh trong Nghị định; một số quy định chưa thống nhất và rõ ràng về điều kiện kinh doanh, quyền và nghĩa vụ của các loại hình thương nhân như: thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu khí; thương nhân sản xuất, chế biến khí và thương nhân kinh doanh mua bán khí. Quy định về thuê chai LPG, nhãn hiệu hàng hóa chai LPG đã và đang gây cản trở cho các cơ quan quản lý nhà nước trong công tác phòng, chống các hành vi gian lận thương mại, chiếm dụng chai LPG, chiết nạp lậu LPG chai,... gây mất an toàn cho người tiêu dùng và tạo sự bất ổn trên thị trường khí.

Bên cạnh những khó khăn thách thức, thị trường khí cũng có những thuận lợi trong thời gian tới. Một thông tin tích cực đối với ngành khí là thỏa thuận khung Hợp đồng bán khí cho dự án Nhà máy nhiệt điện Ô Môn II đã được ký kết giữa Tập đoàn Dầu khí Việt Nam với Liên danh giữa Marubeni Corporation và Tổng công ty cổ phần Thương mại Xây dựng. Đây là minh chứng cho thấy, dự án Lô B - Ô Môn đang được thúc đẩy.

Thêm vào đó, trong năm 2022, Luật Dầu khí số 12/2022/QH15 đã được Quốc hội khóa XV thông qua tại kỳ họp thứ tư, sẽ có hiệu lực từ ngày 1/7/2023. Luật Dầu khí mới với nhiều nội dung mang tính đột phá, tiến bộ, được kỳ vọng sẽ tạo ra động lực về thể chế, giúp ngành Dầu khí nói chung và thúc đẩy các hoạt động thăm dò khai thác dầu khí, tận thu tối đa nguồn tài nguyên của đất nước, đưa ngành Dầu khí phát triển mạnh mẽ.

Chính phủ cũng đã nhấn mạnh sự chuyển dịch năng lượng xanh để đáp ứng yêu cầu giảm thải carbon đã cam kết giữa các quốc gia và sẽ ưu tiên nguồn năng lượng từ khí trong tầm nhìn đến năm 2030.

Do vậy trong thời gian tới thị trường khí cần được xây dựng và phát triển trên nguyên tắc phát huy vai trò dẫn dắt của doanh nghiệp nhà nước chuyên ngành nhằm đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia; tận dụng kinh nghiệm, cơ sở hạ tầng sẵn có và tối ưu đầu tư.

Từng bước xây dựng khung pháp lý làm cơ sở để triển khai mô hình kinh doanh cạnh tranh đối với hoạt động kinh doanh khí CNG, LPG và LNG: xây dựng lộ trình, vận hành thị trường cạnh tranh phân phối khí hạ nguồn với việc đưa vào áp dụng quy định quyền được thuê và sử dụng hạ tầng của bên thứ ba; tiếp tục thực hiện các cam kết của Chính phủ và cam kết thương mại đã ký đối với các hệ thống thu gom, phân phối khí phát triển trên cơ sở các dự án khai thác khí trong nước.

Đặc biệt trong giai đoạn bắt đầu nhập khẩu LNG; khuyến khích các doanh nghiệp trong và ngoài nước tham gia đầu tư hạ tầng nhập khẩu LNG để tăng nguồn lực đầu tư, đa dạng nguồn cung ứng khí đốt cho nền kinh tế quốc dân.

Xây dựng và ban hành hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, an toàn về xây dựng và vận hành kho cảng nhập khẩu LNG, các trang thiết bị vận chuyển LNG, bảo đảm về chất lượng, an toàn thiết kế, thi công, xây dựng và vận hành các công trình khí LNG.

V. THÔNG TIN BỔ SUNG

STT	TÊN CÔNG TY	ĐỊA CHỈ	ĐIỆN THOẠI
1	Công ty Kinh doanh sản phẩm khí	Tầng 11, Tòa nhà PV GAS, số 673 đường Nguyễn Hữu Thọ, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam	028.3784 0220
2	Công ty Cổ Phần Kinh Doanh Và Xuất Nhập Khẩu Khí Gas Hóa Lỏng Vạn Lộc	Lô CN 4, Khu Công Nghiệp Nguyên Khê, Nguyên Khê, H. Đông Anh, Hà Nội	024.39681927
3	Công ty TNHH Hóa Chất Hyosung Vina	15 Đ. Điện Biên Phủ, Phường 21, Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh	025.13566000
4	Công ty TNHH Super Gas	Cảng Gò Dầu A, Xã Phước Thái, Huyện Long Thành, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam	025.12647660
5	Công ty TNHH Phoenix Gas Việt Nam	456, Đường Phan Xích Long, Phường 2, Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh	0283 9959590
6	Công ty TNHH Gas Venus	Tầng 6, The Imperial Suites, 01-N1, ngõ 40 đường Vạn Bảo - Phường Liễu Giai - Quận Ba Đình - Hà Nội.	024 3938 7288
7	Tổng Công ty Gas Petrolimex	Tầng 20 toà nhà Mipex, 229 Tây Sơn, Đống Đa, TP. Hà Nội	024.38642243
8	Công ty TNHH khí hoá lỏng Thăng Long	Km5, đường 5, Phường Hùng Vương, Quận Hồng Bàng, Hải Phòng	02253850635
9	Công ty Cổ phần Đầu tư và Sản xuất Petro Miền Trung	Lô 4, khu công nghiệp Điện Nam - Điện Ngọc, Phường Điện Nam Bắc, Thị xã Điện Bàn, Tỉnh Quảng Nam, Việt Nam	05103947233
10	Công ty cổ phần Tập Đoàn Dầu khí An Pha	Số 3 Nguyễn Lương Bằng, Tân Phú, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh	028.54136338

STT	TÊN CÔNG TY	ĐỊA CHỈ	ĐIỆN THOẠI
11	Công ty TNHH Seiyo Glass Việt Nam	23V5+9G7, Lạc Long Quân, Thanh Khương, Thuận Thành, Bắc Ninh	0222 3798 811
12	công ty TNHH công Nghiệp Jinko Solar Việt Nam	CN, XL, 06, 11, Khu Công nghiệp Sông Khoai, Xã Sông Khoai, Thị xã Quảng Yên, Quảng Ninh	096 830 03 08
13	Công ty TNHH Yura Việt Nam	Kim Lương, Kim Thành, Hải Dương	0220 3867 834
14	Công ty TNHH Ritek Việt Nam	213 Khu Công Nghiệp Amata, Long Bình, Thành phố Biên Hòa, Đồng Nai	0613893596
15	Công ty TNHH Fushan Technology Việt Nam	Số 8, đường 6, Khu công nghiệp VSIP Bắc Ninh, Xã Phù Chẩn, Thị xã Từ Sơn, Tỉnh Bắc Ninh	02413901900
16	Công ty TNHH lọc hoá dầu Nghi Sơn	Khu kinh tế Nghi Sơn, Xã Hải Yến, Thị xã Nghi Sơn, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	+844 377 26426
17	Công ty TNHH Daesun Vina	Lô đất CN5.1B, khu công nghiệp Đình Vũ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam	02253769123
18	Công ty TNHH Một Thành Viên Dầu Khí Thành Phố Hồ Chí Minh	27 Nguyễn Thông, Phường 6, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh	02839307989
19	Công ty cổ phần Dầu Khí Epic	Số 287, tầng 3 phòng 6, đường Ngô Đức Kế, Phường Vinh Tân, Thành phố Vinh, Nghệ An	02383 957 666



VIBIZ.VN

Vietnam Business Monitor

Địa chỉ: Số 17 ngõ 34, đường Xuân La, phường Xuân La,
quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội, Việt Nam

BÁO CÁO XUẤT NHẬP KHẨU
NGÀNH KHÍ
2022

VIBIZ.VN
Vietnam Business Monitor

Địa chỉ: Số 17 ngõ 34, đường Xuân La, phường Xuân La,
quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội, Việt Nam